

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
An Giang, ngày tháng năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG, THAY THẾ NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC THU, NỘP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG
PHÍ THAM QUAN TẠI KHU DU LỊCH NÚI CẨM, XÃ NÚI CẨM, TỈNH AN GIANG**

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p>Trước khi sáp nhập tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Khu du lịch Núi Cẩm, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.</p> <p>Thực hiện Khoản 2 Mục III Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: “2. Đến năm 2026, hoàn thành việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh An Giang và tỉnh Kiên Giang trước sáp nhập đang được áp dụng sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Đảm bảo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan tại Khu du lịch Núi Cẩm, xã Núi Cẩm, tỉnh An Giang ban hành thay thế Nghị quyết: Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Khu du lịch Núi Cẩm, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang</p>	<p>- Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội, về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;</p> <p>- Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;</p> <p>- Một số quy định đã trùng lặp, không còn thống nhất với hệ thống pháp luật và quy định phân cấp quản lý mới đối với chính quyền 2 cấp;</p> <p>Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn quản lý nhà nước về du lịch tại tỉnh An Giang sau sáp nhập, cần thiết phải thay thế toàn bộ Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Khu du lịch Núi Cẩm, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.</p>

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
theo mô hình chính quyền 02 cấp đạt hiệu quả.”		
Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Khu du lịch Núi Cẩm, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.	Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan tại Khu du lịch Núi Cẩm, xã Núi Cẩm, tỉnh An Giang	Tại Khoản 23, Điều 1, Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội, về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; theo đó, quy định: Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang.
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh:</p> <p>Nghị quyết này Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Khu du lịch Núi Cẩm, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang (sau đây gọi tắt là Khu du lịch Núi Cẩm).</p> <p>2. Đối tượng áp dụng</p> <p>a) Các tổ chức thu phí thăm quan Khu du lịch Núi Cẩm.</p> <p>b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Khu du lịch Núi Cẩm, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.</p>	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh:</p> <p>Nghị quyết này Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan danh lam thắng cảnh tại Khu du lịch Núi Cẩm, tỉnh An Giang (sau đây gọi tắt là Khu du lịch Núi Cẩm).</p> <p>2. Đối tượng áp dụng</p> <p>a) Các tổ chức thu phí thăm quan tại Khu du lịch Núi Cẩm.</p> <p>b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan tại Khu du lịch Núi Cẩm, xã Núi Cẩm, tỉnh An Giang.</p>	<p>Tại Khoản 23, Điều 1, Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội, về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; theo đó, quy định: Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang.</p> <p>Vì vậy, sửa đổi phạm vi điều chỉnh của quyết định để phù hợp với địa giới hành chính của tỉnh An Giang mới.</p>
<p>Điều 2. Đối tượng nộp phí, tổ chức thu phí</p> <p>1. Đối tượng nộp phí</p> <p>Các cá nhân (bao gồm người Việt Nam và người nước ngoài) đến thăm quan Khu du lịch Núi Cẩm, trừ các trường hợp được miễn phí theo quy định.</p> <p>2. Tổ chức thu phí</p> <p>a) Ban Quản lý Khu du lịch Núi Cẩm trực</p>		<p>- Tại khoản 1, Điều 1, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 02 cấp (cấp tỉnh, cấp xã);</p> <p>- ???</p>

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p>thuộc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư tỉnh An Giang;</p> <p>b) Công ty Cổ phần Phát triển Du lịch An Giang được phép thu hộ đối với khách du lịch thăm quan bằng phương tiện cáp treo.</p>		
<p>Điều 3. Mức thu phí</p> <p>Mức thu phí được áp dụng thống nhất đối với người Việt Nam và người nước ngoài đến thăm quan Khu du lịch Núi Cấm. Mức thu phí đã bao gồm phí bảo hiểm cho khách du lịch theo quy định. Cụ thể như sau:</p> <p>Người lớn: 20.000đồng/người/lượt</p> <p>Trẻ em (từ 6 đến 15 tuổi): 10.000đồng/người/lượt</p> <p>Đồng tiền thu phí: Đồng Việt Nam (VND).</p>		<p>- Căn cứ Điều 2, Quy định mức thu, chế độ thu, nộp các loại phí trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2016/NQ-NĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh)</p>
<p>Điều 4. Các trường hợp miễn, giảm nộp phí</p> <p>1. Trường hợp miễn phí thăm quan</p> <p>a) Trẻ em dưới 06 (sáu) tuổi.</p> <p>b) Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.</p> <p>c) Học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang thăm quan theo đoàn do nhà trường tổ chức.</p> <p>d) Cán bộ, công chức, người lao động công tác tại Khu du lịch Núi Cấm; Cán bộ, công chức của các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện</p>		<p>- Căn cứ điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, khoản 4, Điều 1, Quy định mức thu, chế độ thu, nộp các loại phí trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2016/NQ-NĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh)</p>

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p>nhiệm vụ thường xuyên tại Khu du lịch Núi Cấm.</p> <p>đ) Các hộ dân, thân nhân có hộ khẩu cư trú hợp pháp trong Khu du lịch Núi Cấm và người dân được khoán rừng trong Khu du lịch Núi Cấm.</p> <p>2. Trường hợp giảm 50% mức phí thăm quan</p> <p>a) Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”. Trường hợp khó xác định là người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg chỉ cần có giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi người đó cư trú.</p> <p>b) Người cao tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi.</p> <p>c) Người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.</p> <p>d) Sinh viên các trường trung cấp, cao đẳng, đại học; học viên các trường nghề ngoài tỉnh An Giang thăm quan theo đoàn do nhà trường tổ chức.</p> <p>đ) Sinh viên các trường trung cấp, cao đẳng,</p>		

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p>đại học; học viên các trường nghề trên địa bàn tỉnh An Giang thăm quan theo đoàn do nhà trường tổ chức.</p> <p>Trường hợp khách thăm quan thuộc diện hưởng từ hai chính sách giảm phí thăm quan trở lên quy định tại điểm a, b, c, d và đ khoản này thì chỉ được giảm tối đa 50% mức phí thăm quan Khu du lịch Núi Cấm.</p>		
<p>Điều 5. Nộp, quản lý và sử dụng tiền phí</p> <p>1. Ban Quản lý Khu du lịch Núi Cấm thu phí thăm quan (không qua phương tiện cáp treo)</p> <p>Tỷ lệ để lại cho Ban Quản lý Khu du lịch Núi Cấm là 100% trên tổng số tiền thu phí thăm quan thu được. Số tiền phí để lại được quản lý, sử dụng theo quy định và phân bổ như sau:</p> <p>a) Sử dụng 70% để thực hiện nội dung chi thường xuyên của Ban Quản lý Khu du lịch Núi Cấm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ.</p> <p>b) Sử dụng 30% để thực hiện nội dung chi nhiệm vụ không thường xuyên của Ban Quản lý Khu du lịch Núi Cấm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ.</p> <p>2. Công ty Cổ phần Phát triển Du lịch An Giang thu hộ phí thăm quan (qua phương tiện cáp treo)</p> <p>a) Tỷ lệ để lại cho Công ty Cổ phần Phát triển Du lịch An Giang là 35% trên tổng số tiền thu hộ phí thăm quan thu được.</p>		<p>- Căn cứ Điều 6, Quy định mức thu, chế độ thu, nộp các loại phí trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2016/NQ-NĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh).</p> <p>- Xác định tỷ lệ để lại và quản lý, sử dụng phí: Được thực hiện theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí. Đề xuất mức trích để lại cho tổ chức thu phí tối đa là 100% (Một trăm phần trăm) trong tổng số tiền thu phí được để lại trang trải chi phí cho việc thu phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; nộp 10% (mười phần trăm) tiền phí còn lại vào ngân sách nhà nước.</p>

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p>Số tiền thu hộ phí để lại để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ thu phí và được quản lý, sử dụng theo quy định.</p> <p>b) Phần còn lại 65% trên tổng số tiền thu hộ phí nộp vào Ngân sách nhà nước theo quy định.</p> <p>3. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Khu du lịch Núi Cẩm được thực hiện theo quy định tại Luật Phí và lệ phí năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.</p>		
	Về trình tự, thủ tục ban hành	<p>Nghị quyết quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan tại Khu du lịch Núi Cẩm, xã Núi Cẩm, tỉnh An Giang theo trình tự, thủ tục rút gọn. Theo Điểm b, khoản 1, Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định trường hợp được áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn”.</p>